

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 263/2022/TLST-DS ngày 03 tháng 10 năm 2022,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Bà **Trần Thị Đ**, sinh năm 1963;

Địa chỉ: Ấp HB, xã TPD, huyện GT, tỉnh Bến Tre.

* *Bị đơn:* Bà **Nguyễn Thị B** (tên thường gọi là B1), sinh năm 1970;

Địa chỉ: Ấp HB, xã TPD, huyện GT, tỉnh Bến Tre.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1969;

Địa chỉ: Ấp HB, xã TPD, huyện GT, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thị B và ông Nguyễn Văn L có trách nhiệm liên đới trả cho bà Trần Thị Đ số tiền 94.900.000 (chín mươi bốn triệu chín trăm nghìn) đồng, ghi nhận bà Trần Thị Đ không yêu cầu tính lãi đối với số tiền này.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm được giảm 50% là 2.372.500 (hai triệu ba trăm bảy mươi hai nghìn năm trăm) đồng, bà Trần Thị Đ và bà Nguyễn Thị B, ông Nguyễn

Văn L mỗi bên nhận nộp $\frac{1}{2}$, cụ thể: bà Nguyễn Thị B và ông Nguyễn Văn L liên đới nhận nộp 1.186.250 (một triệu một trăm tám mươi sáu nghìn hai trăm năm mươi) đồng, bà Trần Thị Đ nhận nộp 1.186.250 (một triệu một trăm tám mươi sáu nghìn hai trăm năm mươi) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà đã đóng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009147 ngày 29/9/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre. Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre hoàn trả lại cho bà Trần Thị Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.185.750 (một triệu một trăm tám mươi lăm nghìn bảy trăm năm mươi) đồng theo biên lai thu tiền nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Phương Yên